

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ A  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 149/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 05/8/ 2020

V/v Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Huỳnh Thị Kiều Oanh

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Minh Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Thảo

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hào

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định tham gia phiên  
tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2020/TLST-HNST ngày 04 tháng 5 năm 2020, về việc “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2020/QĐXX ST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 15 /2020/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự

Nguyên đơn: Chị Phan Thị V, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Nghĩa H , xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Trà Thanh C, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 114 đường Đ, khu vực B, phường Đ, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 04/5/2020, các văn bản tố tụng khác và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phan Thị V trình bày: Chị và anh Trà Thanh C tổ chức cưới hỏi vào tháng 10/2016, trước khi kết hôn anh chị có thời gian tìm hiểu chỉ vài tháng rồi tự nguyện đi đến hôn nhân, có giấy đăng ký kết hôn do UBND phường Đ cấp.

Sau khi cưới, vợ chồng sống phía gia đình chồng tại phường Đ, thời gian đầu sống bình thường, vài tháng sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh C không lo làm ăn, ham mê uống rượu bia với bạn bè, không quan tâm đến vợ con, anh chị thường lời qua tiếng lại vì những mâu thuẫn vặt vãnh trong cuộc sống hàng ngày. Sau khi sinh con, kinh tế gia đình khó khăn, anh C không chịu đi làm mà cũng không trông nom, chăm sóc con. Từ tháng 02/2019 đến nay chị dẫn con nhỏ về nhà cha mẹ ở N để gửi con cho mẹ chăm sóc chị đi làm. Hàng tuần chị vẫn dẫn con về phía chồng nhưng chồng và mẹ chồng vô kể gây chuyện luôn lời qua tiếng lại chửi mắng chị. Đến tháng 6/2019 chị và anh C không còn sống chung với nhau nữa. Sau khi chị bỏ đi khoảng 02 tháng thì chị cùng gia đình chị có đến nhà

chồng, khi đến chị có liên lạc trước với chồng, nhưng anh vẫn không có mặt, còn mẹ chồng làm to chuyện, có lời qua tiếng lại và không cho chị lấy quần áo của chị và bé. Nhiều lần qua liên lạc điện thoại anh C còn thách thức “*sống không được thì cứ ly hôn đi*”. Suốt thời gian qua chị và anh C không ai quan tâm đến ai, anh không hề thăm con hoặc chi phí gì cho con cả. Thời gian vợ chồng còn sống chung anh chỉ ở nhà, ăn uống bình thường, có uống rượu bia với bạn bè, chơi bóng đá, sức khỏe anh C bình thường không có đau bệnh gì. Hiện chị không còn tình cảm với anh C, yêu cầu được ly hôn với anh Trà Thanh C.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 người con chung tên Trà Thanh H, sinh ngày 18/8/2018. Ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh C cấp dưỡng, chị làm kế toán doanh nghiệp thu nhập bình quân 5.000.000.đ/tháng, đủ chi phí chăm sóc con.

Về tài sản chung và nợ: Chị V không yêu cầu giải quyết.

*Bị đơn anh Trà Thanh C không có lời trình bày trong hồ sơ vụ án.* Sau khi thụ lý vụ án, nhiều lần Tòa tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cụ thể: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa, có lần anh trực tiếp nhận các văn bản, có lần anh ký cũng có lần anh không ký nhận vào biên bản giao nhận, có lần mẹ của anh nhận và giao cho anh được thể hiện qua các văn bản tố tụng tại hồ sơ. Qua trên thể hiện anh cố tình vắng mặt, không chấp hành quy định về pháp luật tố tụng dân sự, hiện anh C vẫn có mặt tại địa phương.

*Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

*Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến nay, tất cả các hoạt động tố tụng của Thẩm phán, hội thẩm, thư ký tuân thủ đúng pháp luật, nguyên đơn cũng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn anh Trà Thanh C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh vẫn không chấp hành nghĩa vụ của đương sự.

*Về việc giải quyết vụ án:*

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị V cho chị được ly hôn với anh Trà Thanh C.

Về con chung: Giao cho chị V nuôi con chung tên Trà Thanh H, sinh ngày 18/8/2018, chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Về tài sản chung và nợ: Chị V không yêu cầu giải quyết, miễn xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về mặt tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Phan Thị V yêu cầu cho chị được ly hôn với anh Trà Thanh C và yêu cầu giải quyết, về con chung nên xác định quan hệ pháp luật là “Ly hôn và tranh chấp về nuôi con”, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Bị đơn anh Trà Thanh C đang cư trú tại

phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định nên theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thị xã A.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Anh Trà Thanh C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt, không có lý do, theo điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh C.

[2] Về mặt nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh C tự nguyện đi đến hôn nhân, có giấy chứng nhận kết hôn do UBND phường Đ cấp nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình sống chung, giữa anh chị bất đồng quan điểm sống, kinh cãi nhau, anh C ham chơi với bạn bè, khi vợ chồng có con nhỏ thì gặp khó khăn về kinh tế, không ai nhường nhịn ai. Theo thu thập bệnh án tại Trạm y tế phường Đ anh C bị bệnh động kinh nhưng chị V không hề biết bệnh, anh bị bệnh này trước khi kết hôn, bệnh ổn định, hòa nhập cộng đồng. Thực tế vợ chồng anh chị không còn chung sống từ tháng 6/2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, gia đình hai bên cũng có lời qua tiếng lại, còn anh C cố tình không đến Tòa để tham gia các phiên hòa giải. Qua xác minh thì mẹ của anh C cũng trình bày do V muốn xây nhà ở phía V, C không đồng ý nên V làm to chuyện bỏ về cha mẹ đẻ ở. Khi V đi thì bà ở xa không có mặt ở nhà nhưng khi về thì nghe C nói *“Muốn đi đâu thì đi chứ không có tình nghĩa gì, chứ con không quay về phía vợ nữa”*, theo bà vợ chồng C-V khó chung sống nhau được. Theo Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình *“vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình...”* và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, ly hôn theo yêu cầu của một bên *“...nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có ... vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được”*

Từ viện dẫn pháp luật và các chứng cứ phân tích như trên, thể hiện cuộc sống hôn nhân giữa chị V và anh C không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, HĐXX chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2] Về con chung:

*Đối với yêu cầu nuôi con:* Vợ chồng có 01 người con chung, tên Trà Thanh H, sinh ngày 18/8/2018, hiện đang sống với chị V, cháu H chưa đầy 36 tháng tuổi nên căn cứ theo khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, HĐXX quyết định giao cháu H cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng sau ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Chị V xác định chị làm kế toán có thu nhập đủ chi phí nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét về cấp dưỡng mà tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh C.

[2.3] Về tài sản chung và nợ: Chị V không yêu cầu giải quyết, miễn xét.

[2.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì chị V phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm.

[3] Đề nghị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A phù hợp với nhận định trên nên HĐXX chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Áp dụng các Điều 19, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phan Thị V hôn với anh Trà Thanh C.

**2.** Về con chung: Giao người con chung tên Trà Thanh H, sinh ngày 18/8/2018 cho chị V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung sau ly hôn cho đến tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh C vì chị V không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của các con, các bên có quyền yêu cầu Tòa giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc về cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Về tài sản chung và nợ: Chị V không yêu cầu, miễn xét.

**4.** Về án phí: Chị Phan Thị V phải chịu 300.000.đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004953 ngày 04 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.

**5.** Quyền kháng cáo: Chị Phan Thị V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trà Thanh C vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhân:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS. TX A;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Kiều Oanh**